

Số: **996** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
kỳ 2014 - 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014 - 2018, được ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1829/TTr-STP-KTrVB ngày 01 tháng 3 năm 2018;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, kỳ 2014 - 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở-ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, phường-xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục KTrVB; Cục CTPN);
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- TT Hội đồng nhân dân TP;
- TT UB: CT, các PCT;
- UB Mặt trận Tổ quốc VN TP;
- VP và Ban Nội chính Thành ủy;
- VP và Ban Pháp chế-HĐND thành phố;
- Hội đồng nhân dân các quận-huyện;
- VP UB: Các PVP; Các Phòng Chuyên viên;
- Ban Tiếp Công dân, TT CB và Tin học TP;
- Lưu: VT, (NCPC-TNh) D. **24**.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Cách Mạng

**KẾ HOẠCH
Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
kỳ 2014 - 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2018
của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018 ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Tiếp theo Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 6386/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Để việc triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ bảo đảm tiến độ, chất lượng, bám sát Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014 - 2018 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh kỳ 2014 - 2018 (sau đây gọi là Kế hoạch hệ thống hóa văn bản) với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo triển khai kịp thời, hiệu quả, đúng yêu cầu Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

- Xác định cụ thể, chi tiết nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm và cơ chế phối hợp của các Sở-ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận-huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bảo đảm việc công bố đầy đủ, đúng tiến độ các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực trên địa bàn Thành phố theo quy định.

2. Yêu cầu

a) Công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 phải đảm bảo tuân thủ thời hạn, nội dung, trình tự, tiêu chí theo quy định của các văn bản sau:

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (Điều 170);
 - Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Mục V Chương IX);
 - Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức, quản lý công tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (Mục II Chương III);
- b) Công tác rà soát, hệ thống hóa và việc báo cáo kết quả thực hiện phải bám sát yêu cầu tại các văn bản sau:
- Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014 - 2018 ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;
 - Công văn số 6244/BTP-KTrVB ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tư pháp về việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014 - 2018;
 - Công văn số 409/BTP-KTrVB ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tư pháp về tài liệu hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018.
- c) Việc triển khai, thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo phát huy vai trò đầu mối của cơ quan tư pháp các cấp (Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp) trong việc giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản và cơ quan có trách nhiệm thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản;
- d) Phối hợp tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản phải bảo đảm thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở-ban, ngành thành phố, Trung tâm Công báo Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận-huyện với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố và các đơn vị có liên quan trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
- đ) Xác định cụ thể thời gian hoàn thành công việc; qua kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 là cơ sở để tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xử lý, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các văn bản đã hết hiệu lực, không còn phù hợp qua rà soát (theo Công văn chỉ đạo số 5426/UBND-NCPC ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố).
- e) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khẩn trương chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN

1. Đối tượng hệ thống hóa văn bản:

Toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp còn hiệu lực, bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2018.

2. Phạm vi hệ thống hóa văn bản:

Toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp được ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2018 qua rà soát xác định còn hiệu lực (bao gồm cả các văn bản được ban hành nhưng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2018 chưa có hiệu lực) thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa của các cơ quan, đơn vị theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản triển khai thực hiện.

III. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng kế hoạch hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 tại Ủy ban nhân dân các cấp

a) Cơ quan, đơn vị thực hiện:

- Sở Tư pháp tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch (đã thực hiện); phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố để ban hành kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận, huyện kỳ 2014 - 2018 và phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện.

- Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện ban hành kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật 2014 - 2018 trên địa bàn quận, huyện và phối hợp với các đơn vị liên quan dự toán kinh phí tổ chức thực hiện.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2018.

2. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ

Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản cho cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của các Sở-ban, ngành thành phố; cán bộ, công chức tư pháp các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định, tổ chức bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị mình.

a) Cơ quan thực hiện:

- Sở Tư pháp làm đầu mối tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức phụ trách công tác pháp chế, công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản của các Sở, ngành, công chức tư pháp 24 quận, huyện; chủ động liên hệ với Bộ Tư pháp để được hướng dẫn, tiếp nhận các tài liệu nghiệp vụ, biểu mẫu phục vụ công tác rà soát, hệ thống hóa để hướng dẫn, chuyển phát cho các đơn vị.

- Phòng Tư pháp các quận-huyện là đầu mối tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức các phòng ban thuộc Ủy ban nhân dân các quận-huyện; công chức phường-xã-thị trấn.

b) Cơ quan phối hợp: Sở-ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận-huyện.

c) Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2018.

3. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản

a) Cơ quan thực hiện:

- Sở Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố;

- Các Sở-ban, ngành thành phố Thành phố tổ chức rà soát, thực hiện hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực cơ quan, đơn vị phụ trách, phối hợp, gửi kết quả rà soát về Sở Tư pháp để tổng hợp;

- Phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân các quận-huyện tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận-huyện; là đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa của các đơn vị; hướng dẫn, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn tổ chức thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn phường-xã-thị trấn.

Trong quá trình triển khai rà soát, hệ thống hóa, các cơ quan, đơn vị (nếu thấy cần thiết) có thể sử dụng cộng tác viên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND (nêu trên).

b) Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân các quận-huyện, phường-xã, thị trấn.

c) Thời gian hoàn thành:

- Trước ngày 31 tháng 12 năm 2018: Các Sở-ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận-huyện báo cáo, kèm danh mục văn bản hệ thống hóa trình Ủy ban nhân dân thành phố (gửi trực tiếp về Sở Tư pháp, kèm tập tin điện tử theo địa chỉ thư điện tử stp@tphcm.gov.vn).

- Trong tháng 02 năm 2019: Sở Tư pháp tổng hợp, rà soát, hoàn thiện trình báo cáo và danh mục văn bản hệ thống hóa cho Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018

a) Cơ quan thực hiện:

- Sở Tư pháp chịu trách nhiệm tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố (Trung tâm Công báo, Trung tâm tin học, CityWeb) thực hiện thủ tục công bố kết quả hệ thống hóa tại Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố, Công báo điện tử Thành phố; trình in ấn, phát hành Tập hệ thống hóa văn bản bằng hình thức văn bản giấy theo quy định tại Khoản 7 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện chịu trách nhiệm công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn quận-huyện.

Phòng Tư pháp tham mưu, trình Ủy ban nhân dân các quận-huyện dự thảo quyết định công bố; phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các quận-huyện niêm yết danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực tại trụ sở Ủy ban nhân dân các quận-huyện (theo quy định tại Khoản 7 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ); đăng kết quả hệ thống hóa lên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các quận-huyện; gửi bản tập tin điện tử (có chữ ký số) về Trung tâm Công báo Thành phố để đăng tải.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường-xã-thị trấn công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn phường-xã-thị trấn. Niêm yết danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực tại trụ sở; đăng kết quả hệ thống hóa lên Trang thông tin điện tử của đơn vị (nếu có).

b) Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; Hội đồng nhân dân các quận-huyện, phường-xã, thị trấn.

c) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 3 năm 2019.

5. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018

a) Cơ quan thực hiện:

- Sở Tư pháp chịu trách nhiệm tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời, giúp Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp báo cáo tổng hợp kết quả hệ thống hóa văn bản thống nhất trong cả nước kỳ 2014 - 2018 đến Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Hội đồng nhân dân thành phố.

- Ủy ban nhân dân các quận-huyện báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn quận, huyện đến Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tư pháp và Hội đồng nhân dân các quận-huyện.

- Phòng Tư pháp tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân các quận-huyện báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn quận, huyện; tổng hợp báo cáo kết quả hệ thống hóa của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở-ban, ngành thành phố.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 3 năm 2019.

IV. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách Nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

- Các khoản chi cho công tác hệ thống hóa áp dụng theo quy định của Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán và sắp xếp, bố trí kinh phí bảo đảm việc triển khai hệ thống hóa văn bản. Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

- Đối với các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch hệ thống hóa văn bản nhưng chưa được bố trí kinh phí cho công tác tổ chức triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản thì được ngân sách Nhà nước cấp bổ sung theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở-ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình để xây dựng và ban hành kế hoạch chi tiết thực hiện hệ thống hóa văn bản bảo đảm đúng tiến độ, đạt chất lượng và có hiệu quả.

2. Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm tham mưu, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các Sở-ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận-huyện tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản theo đúng tiến độ; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn việc lập dự toán, thanh-quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện có trách nhiệm đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản tại địa phương theo Kế hoạch này. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời đề nghị Sở Tư pháp có hướng dẫn hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Cách Mạng